

Bản án số: 51/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29/6/2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Thái Văn Lộc

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Võ Minh M - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXX-ST ngày 14 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn T T NG- sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ 20, kp 2, tt CT, huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

Chỗ ở: QL22, đường Sông Hành, xã TC, huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ng Đ- sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ 20, kp 2, tt CT, huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

(Các đương sự vắng có đơn)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 3 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn T T NG trình bày: Chị và anh Đ chung sống vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Thời gian chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng sống ly thân nhau được 03 năm nay, tình cảm vợ chồng không còn, nay hàn gắn không được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Ng T M Th, sinh năm 2004, Ng Ng M – sinh năm 2008, chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nhưng anh Đ cũng yêu cầu nuôi con nên chị nuôi người con lớn, chị giao cho anh Đ nuôi người con nhỏ tên M, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không nợ.

Tại lời khai ngày 12 tháng 6 năm 2018, bị đơn anh Nguyễn Ng Đ trình bày: Thời gian anh và chị NG chung sống với nhau và đăng ký kết hôn như chị NG trình bày là đúng, vợ chồng sống chung mâu thuẫn vào năm 2015 do chuyện làm ăn, vợ bỏ đi từ năm 2015 đến nay, vợ chồng sống ly thân khoảng từ tháng 9 năm 2016 đến nay, anh yêu cầu đoàn tụ không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung như chị NG khai, anh yêu cầu nuôi hết con chung không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự, những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014, Nghị quyết số 326 về án phí lệ phí: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về con chung giao cho chị NG nuôi cháu Thư, anh Đ nuôi cháu M, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai. Tài sản chung, nợ chung khai không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết, chị NG phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, Hoài ãoàng xeùt xõu nhaãn ãòngh:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn T T NG là nguyên đơn và anh Nguyễn Ng Đ là bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên cần áp dụng vào Điều 228, 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị NG và anh Đ.

Chị Nguyễn T T NG khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Ng Đ có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[2]. Về nội dung:

Xét về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn T T NG và anh Nguyễn Ng Đ chung sống với nhau vào năm 2003, đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 3 năm 2003 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Quá trình vợ chồng sống chung đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị NG vợ chồng sống ly thân nay 03 năm, theo anh Đ vợ chồng sống ly thân trên 01

năm, chị NG xác định vợ chồng không thể hàn gắn được, yêu cầu được ly hôn với anh Đ. Anh Đ xác định vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không đồng ý ly hôn là không phù hợp, vì giữa chị NG với anh Đ mâu thuẫn trầm trọng, chị NG đi chỗ khác ở và có về thì chỉ về nhà cha mẹ chị NG chứ không về nhà, vợ chồng không ai hỏi tới ai. Thời gian chị NG và anh Đ sống ly thân với nhau, anh Đ không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, giữa chị NG và anh Đ không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị NG là có cơ sở phù hợp.

[3]. **Về con chung:** Chị NG và anh Đ thống nhất có 02 con chung tên Ng T M Th - sinh năm 2004, Ng Ng M - sinh năm 2008, hiện các cháu đang sống với chị NG. Ý kiến chị NG yêu cầu nuôi cháu Thư, giao cháu M cho anh Đ nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai; Ý kiến của anh Đ yêu cầu nuôi hết con chung, nhưng qua hỏi nguyện vọng của cháu Thư và cháu M, các cháu có nguyện vọng được sống với chị NG, sau đó cháu M có ý kiến cháu có nguyện vọng được sống với anh Đ, nên cần giao cho chị NG tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thư là phù hợp và giao cho anh Đ nuôi dưỡng cháu M là phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Chị NG và anh Đ không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Chị NG và anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai có quyền cản trở.

[4]. **Tài sản chung:** Chị NG và anh Đ không yêu cầu giải quyết, về nợ chung; chị NG và anh Đ khai không nợ, nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở phù hợp.

[6]. Về án phí: Chị NG phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Xin ly hôn” của chị Nguyễn T T NG đối với anh Nguyễn Ngọc Đ.

Chị Nguyễn T T NG và anh Nguyễn Ng Đ được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn T T NG tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Ng T M Th - sinh ngày 08/9/2004.

Giao cho anh Nguyễn Ng Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Ng Ng M - sinh ngày 15/12/2008.

Hiện chị NG đang nuôi giữ cháu Ng Ng M, nên chị NG có trách nhiệm giao cháu M lại cho anh Đ nuôi dưỡng.

Chị NG và anh Đ không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai, do chị NG và anh Đ không yêu cầu.

Chị NG và anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai có quyền cản trở.

3. Tài sản chung: Chị NG và anh Đ không yêu cầu giải quyết; về nợ chung; chị NG và anh Đ khai không nợ, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị NG phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, không nộp vào sổ tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018862 ngày 05/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, chị NG đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

TM. HOÀI ÑOÀNG

XEÙT XÖÙ SÔ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nội nhân:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- UBND thị trấn Châu Thành;
- Công đồng xã;
- Lưu HS,TA.

Nguyễn Thị Thịnh